

56. KINH ƯU-BA-LY (*Upāli Sutta*)¹

56. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở tại Nālandā, trong vườn xoài Pāvārika. Lúc bấy giờ, Nigantha Nātaputta trú tại Nālandā cùng với đại chúng Nigantha (Ly Hệ phái). Rồi Nigantha Dīgha Tapassī (Trưởng Khổ Hạnh Giả), sau khi đi khát thực ở Nālandā, ăn xong, trên con đường trở về, đi đến vườn xoài Pāvārika, chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, nói lên những lời hỏi thăm Thế Tôn. Sau khi nói lên những lời hỏi thăm thân hữu, vị này đứng một bên. Thế Tôn nói với Nigantha Dīgha Tapassī đang đứng một bên:

– Này Tapassī, có những ghế ngồi. Nếu ông muốn, hãy ngồi xuống.

Khi nghe nói vậy, Nigantha Dīgha Tapassī lấy một ghế thấp, rồi ngồi xuống một bên. Và Thế Tôn nói với Nigantha Dīgha Tapassī đang ngồi một bên:

– Này Tapassī, Nigantha Nātaputta chủ trương có bao nhiêu nghiệp để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp?

– Hiền giả Gotama, Nigantha Nātaputta không có thông lệ chủ trương nghiệp, nghiệp. Hiền giả Gotama, Nigantha Nātaputta có thông lệ chủ trương phạt, phạt (*danda*).

– Này Tapassī, Nigantha Nātaputta chủ trương có bao nhiêu loại phạt để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp?

– Này Hiền giả Gotama, Nigantha Nātaputta chủ trương có ba loại phạt để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, tức là thân phạt, khẩu phạt, ý phạt.

– Này Tapassī, nhưng có phải thân phạt khác, khẩu phạt khác, ý phạt khác?

– Hiền giả Gotama, thân phạt khác, khẩu phạt khác, ý phạt khác.

– Này Tapassī, trong ba loại phạt này, được chia chẻ như vậy, được phân biệt như vậy, Nigantha Nātaputta chủ trương loại phạt nào tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, thân phạt chẳng, khẩu phạt chẳng, ý phạt chẳng?

– Hiền giả Gotama, trong ba loại phạt này, được chia chẻ như vậy, được phân biệt như vậy, Nigantha Nātaputta chủ trương thân phạt là tối trọng để tác

¹ Xem A. II. 190, *Bhaddiya Sutta*. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kinh là Ưu-bà-ly kinh 優婆離經 (T.01. 0026.133. 0628a18).

thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phật không bằng được, ý phật không bằng được.

– Này Tapassī, có phải ông nói thân phật?

– Hiền giả Gotama, tôi nói thân phật.

– Này Tapassī, có phải ông nói thân phật?

– Hiền giả Gotama, tôi nói thân phật.

– Này Tapassī, có phải ông nói thân phật?

– Hiền giả Gotama, tôi nói thân phật.

Như vậy, Thế Tôn trong cuộc đàm thoại này đã làm Nigantha Dīgha Tapassī xác nhận cho đến lần thứ ba quan điểm [của mình].

57. Khi nghe nói vậy, Nigantha Dīgha Tapassī nói với Thế Tôn:

– Hiền giả Gotama, Hiền giả chủ trương có bao nhiêu loại phật để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp?

– Này Tapassī, Như Lai không có thông lệ chủ trương phật, phật. Này Tapassī, Như Lai có thông lệ chủ trương nghiệp, nghiệp.

– Hiền giả Gotama, Hiền giả chủ trương có bao nhiêu loại nghiệp để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp?

– Này Tapassī, Ta chủ trương có ba loại nghiệp để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, tức là thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp.

– Hiền giả Gotama, nhưng có phải thân nghiệp khác, khẩu nghiệp khác, ý nghiệp khác?

– Này Tapassī, thân nghiệp khác, khẩu nghiệp khác, ý nghiệp khác.

– Hiền giả Gotama, trong ba loại nghiệp này, được chia chẻ như vậy, được phân biệt như vậy, Hiền giả chủ trương loại nghiệp nào tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp? Thân nghiệp chẳng, khẩu nghiệp chẳng, ý nghiệp chẳng?

– Này Tapassī, trong ba loại nghiệp này, được chia chẻ như vậy, được phân biệt như vậy, Ta chủ trương ý nghiệp là tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, thân nghiệp không bằng được, khẩu nghiệp không bằng được.

– Hiền giả Gotama, có phải Hiền giả nói ý nghiệp?

– Này Tapassī, Ta nói ý nghiệp.

– Hiền giả Gotama, có phải Hiền giả nói ý nghiệp?

– Này Tapassī, Ta nói ý nghiệp.

– Hiền giả Gotama, có phải Hiền giả nói ý nghiệp?

– Này Tapassī, Ta nói ý nghiệp.

Như vậy, Nigantha Dīgha Tapassī trong cuộc đàm thoại này, sau khi đã làm

Thế Tôn xác nhận cho đến lần thứ ba quan điểm [của mình], liền từ chỗ ngồi đứng dậy và đi đến chỗ Nigantha Nātaputta.

58. Lúc bấy giờ, Nigantha Nātaputta đang ngồi với một đại chúng gia chủ rất đông, do Upāli (Ưu-ba-ly), người thuộc làng Bālaka dẫn đầu. Nigantha Nātaputta thấy Nigantha Dīgha Tapassī từ xa đi đến, sau khi thấy, liền nói với Nigantha Dīgha Tapassī:

- Này Tapassī, ông từ đâu đi đến, trong ban ngày [nóng bức] như thế này?
- Thưa Tôn giả, con từ Sa-môn Gotama đi đến đây.
- Này Tapassī, ông có đàm luận gì với Sa-môn Gotama không?
- Thưa Tôn giả, con cùng với Sa-môn Gotama có cuộc đàm thoại.
- Này Tapassī, cuộc đàm thoại của ông với Sa-môn Gotama như thế nào?

Rồi Nigantha Dīgha Tapassī kể lại cho Nigantha Nātaputta nghe một cách đầy đủ cuộc đàm thoại với Sa-môn Gotama. Được nghe vậy, Nigantha Nātaputta nói với Dīgha Tapassī:

– Tốt lành thay, tốt lành thay, Tapassī! Sa-môn Gotama đã được Nigantha Dīgha Tapassī trả lời, một đệ tử đa văn đã hiểu đúng đắn lời dạy bậc Đạo sư. Làm sao một ý phạt hèn kém có thể sáng chói, so sánh với thân phạt cường đại này được. Vì thân phạt thật là tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phạt không bằng được, ý phạt không bằng được.

59. Khi được nghe nói vậy, gia chủ Upāli thưa với Nigantha Nātaputta:

– Tốt lành thay, tốt lành thay, Tôn giả Tapassī! Sa-môn Gotama đã được Tôn giả Tapassī trả lời như vậy, một đệ tử đa văn đã hiểu đúng đắn lời dạy bậc Đạo sư. Làm sao một ý phạt hèn kém có thể sáng chói, so sánh với thân phạt cường đại này được. Vì thân phạt thật tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phạt không bằng được, ý phạt không bằng được. Thưa Tôn giả, con sẽ đi và luận chiến với Sa-môn Gotama trong cuộc đàm thoại này. Nếu Sa-môn Gotama làm con xác nhận như đã làm Tôn giả Tapassī xác nhận, thời cũng như một người lực sĩ² tay nắm chặt lông một con cừu có lông dài, có thể kéo tới, giật lui, vắn quanh; cũng vậy, con sẽ dùng lời nói với lời nói kéo tới, giật lui, vắn quanh Sa-môn Gotama. Cũng như một người lực sĩ nấu rượu, sau khi nhận chìm một thùng rượu lớn xuống hồ nước sâu, nắm một góc thùng, có thể kéo tới, giật lui, vắn quanh; cũng vậy, con dùng lời nói với lời nói kéo tới, giật lui, vắn quanh Sa-môn Gotama. Cũng như một lực sĩ nghiện rượu sống phóng đảng, sau khi nắm góc một cái sàng, lắc qua, lắc lại, lắc xoay quanh; cũng vậy, con sẽ dùng lời nói với lời nói lắc qua, lắc lại, lắc xoay quanh Sa-môn Gotama. Và cũng như một con voi lớn sáu mươi tuổi, sau khi lặn xuống một hồ nước sâu, lại chơi trò phun nước; cũng vậy, con nghĩ, con sẽ chơi trò phun nước

² Xem M. I. 228 với những ví dụ kế tiếp.

với Sa-môn Gotama. Thưa Tôn giả, con sẽ đi và luận chiến với Sa-môn Gotama trong cuộc đàm thoại này.

– Nay gia chủ, hãy đi và luận chiến với Sa-môn Gotama trong cuộc đàm thoại này. Vì rằng, nay gia chủ, chỉ có ta hay Nigantha Dīgha Tapassī, hay ông mới có thể luận chiến với Sa-môn Gotama.

60. Khi được nghe nói vậy, Nigantha Dīgha Tapassī nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, con không được hài lòng để gia chủ Upāli luận chiến với Sa-môn Gotama. Thưa Tôn giả, Sa-môn Gotama là một huyền thuật sư, Sa-môn Gotama biết được huyền thuật lôi cuốn những đệ tử ngoại đạo.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upāli trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama; có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upāli. Nay gia chủ, hãy đi luận chiến với Sa-môn Gotama trong cuộc đàm thoại này; chỉ có ta, Nigantha Dīgha Tapassī, hay ông mới có thể luận chiến với Sa-môn Gotama.

Lần thứ hai... (như trên). Lần thứ ba, Nigantha Dīgha Tapassī nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, con không được hài lòng để gia chủ Upāli luận chiến với Sa-môn Gotama. Thưa Tôn giả, Sa-môn Gotama là một huyền thuật sư, Sa-môn Gotama biết được huyền thuật lôi cuốn những đệ tử ngoại đạo.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upāli trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama; có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upāli. Nay gia chủ, hãy đi luận chiến với Sa-môn Gotama trong cuộc đàm thoại này; chỉ có ta, Nigantha Dīgha Tapassī và ông mới có thể luận chiến với Sa-môn Gotama.

– Thưa vâng, Tôn giả.

Gia chủ Upāli vâng đáp Nigantha Nātaputta, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Nigantha Nātaputta, thân hữu hướng về Nigantha Nātaputta, và đi đến vườn xoài Pāvārika, chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, gia chủ Upāli bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, không biết Nigantha Dīgha Tapassī có đến tại đây không?

– Nay gia chủ, Nigantha Dīgha Tapassī có đến tại đây.

– Bạch Thế Tôn, Thế Tôn có đàm thoại với Nigantha Dīgha Tapassī không?

– Nay gia chủ, Ta có đàm thoại với Nigantha Dīgha Tapassī.

– Bạch Thế Tôn, cuộc đàm thoại của Thế Tôn với Nigantha Dīgha Tapassī như thế nào?

Rồi Thế Tôn kể lại cho gia chủ Upāli một cách đầy đủ cuộc đàm thoại với Nigantha Dīgha Tapassī.

61. Khi nghe nói vậy, gia chủ Upāli bạch Thế Tôn:

– Tốt lành thay, tốt lành thay, Tôn giả Tapassī! Thế Tôn đã được Tôn giả Tapassī trả lời như vậy, một đệ tử đa văn đã hiểu đúng đắn lời dạy bậc Đạo sư. Làm sao một ý phạt hèn kém có thể sáng chói, so sánh với thân phật cường đại này được. Vì thân phật thật là tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phật không bằng được, ý phật không bằng được.

– Nay gia chủ, nếu ông có thể đàm luận y cứ trên sự thật, thời ở đây, có thể có cuộc đàm thoại giữa chúng ta.

– Bạch Thế Tôn, con sẽ đàm luận y cứ trên sự thật. Mong rằng ở đây có cuộc đàm thoại giữa chúng ta.

62. – Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Ở đây, có người Nigantha, bệnh hoạn, đau khổ, bạo bệnh, từ chối nước lạnh,³ chỉ uống nước nóng. Người này vì không được nước lạnh nên mệnh chung. Nay gia chủ, theo Nigantha Nātaputta, người ấy tái sanh chỗ nào?

– Bạch Thế Tôn, có hàng chư thiên được gọi là Ý Trước thiên (Manosatta).⁴ Ở đây, người ấy tái sanh. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn, vì người ấy chấp trước ý nên mệnh chung.

– Gia chủ, gia chủ! Sau khi suy nghĩ kỹ, ông hãy trả lời. Lời nói trước của ông không phù hợp lời nói sau của ông, lời nói sau của ông không phù hợp lời nói trước của ông. Thế mà nay gia chủ, ông đã nói như sau: “Bạch Thế Tôn, con sẽ đàm luận y cứ trên sự thật. Mong rằng ở đây sẽ có cuộc đàm thoại giữa chúng ta.”

– Bạch Thế Tôn, dầu Thế Tôn có nói như vậy, nhưng chỉ có thân phật mới là tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phật không bằng được, ý phật không bằng được.

63. – Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Ở đây, có người Nigantha được phòng hộ với sự phòng hộ của bốn loại chế ngự,⁵ hoàn toàn tự chế ngự đối với nước,⁶ hoàn toàn chú tâm [vào sự chế ngự] đối với nước, hoàn toàn loại trừ đối với nước, hoàn toàn thâm nhuần [với sự chế ngự] đối với nước. Vị này khi đi qua, khi đi lại, đã giết hại rất nhiều sinh vật nhỏ bé. Nay gia chủ, theo Nigantha Nātaputta, người ấy thọ quả báo nào?

– Bạch Thế Tôn, vì không cố ý, nên Nigantha Nātaputta xem không phải là một đại tội.

– Nay gia chủ, nếu người ấy có cố ý thời như thế nào?

³ MA. III. 57: Các Ni-kiền từ biết có các chúng sanh trong nước lạnh.

⁴ MA. III. 57 giải thích *manosattā* là chúng sanh dựa vào ý, nương vào ý (*laggā, lagitā*). *Satta*, ở đây được giải thích như nghĩa của *sajjati*.

⁵ D. I. 57; DB. I. 75, n. 1.

⁶ *Sabbavārivārito*. MA. III. 58 giải thích hai nghĩa: Hoặc là *vāritasabbaudaka*, nó tự ngăn ngừa đối với mọi loại nước; hay *sabbena pāpavāraṇena vāritapāpo*, ác pháp được chế ngự bởi sự chế ngự các ác pháp.

– Bạch Thế Tôn, là một đại tội.

– Nay gia chủ, ý thức [ấy], Nigaṇṭha Nāṭaputta xem thuộc về loại gì?⁷

– Bạch Thế Tôn, thuộc về ý phạt.

– Gia chủ, gia chủ! Sau khi suy nghĩ, ông hãy trả lời. Lời nói trước của ông không phù hợp với lời nói sau của ông, lời nói sau của ông không phù hợp lời nói trước của ông. Thế mà nay gia chủ, ông đã nói như sau: “Bạch Thế Tôn, con sẽ đàm luận y cứ trên sự thật. Mong rằng ở đây sẽ có cuộc đàm thoại giữa chúng ta.”

– Bạch Thế Tôn, dầu Thế Tôn có nói như vậy, nhưng chỉ có thân phạt mới là tội trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phạt không bằng được, ý phạt không bằng được.

64. – Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Có phải Nālandā này là phú cường và phồn thịnh, dân chúng đông đúc, nhân dân trù mật?

– Thừa vâng, bạch Thế Tôn. Nālandā này là phú cường và phồn thịnh, dân chúng đông đúc, nhân dân trù mật.

– Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Ở đây, có người đi đến, với thanh kiếm đưa cao, người này nói: “Trong một sát-na, trong một giây phút, ta sẽ làm cho tất cả mọi người ở tại Nālandā này thành một đồng thịt, thành một khối thịt.”⁸ Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Người ấy có thể trong một sát-na, trong một giây phút, làm cho tất cả mọi người ở tại Nālandā này thành một đồng thịt, thành một khối thịt không?

– Bạch Thế Tôn, cho đến mười người, hai mươi người, ba mươi người, bốn mươi người, năm mươi người cũng không có thể, trong một sát-na, trong một giây phút, làm cho tất cả mọi người ở tại Nālandā này thành một đồng thịt, thành một khối thịt, huống nữa là chỉ một người nhỏ bé sao có thể sáng chói [làm thành] được.

– Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Ở đây, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn đến, có thần thông lực, có tâm tự tại. Vị này nói như sau: “Ta sẽ làm cho Nālandā này trở thành tro tàn với một tâm sân hận.” Nay gia chủ, ông nghĩ thế nào? Vị Sa-môn hay vị Bà-la-môn ấy, có thần thông lực, có tâm tự tại, có thể làm cho Nālandā này trở thành tro tàn với một tâm sân hận không?

– Bạch Thế Tôn, cho đến mười Nālandā, hai mươi Nālandā, ba mươi Nālandā, bốn mươi Nālandā, năm mươi Nālandā, vị Sa-môn hay vị Bà-la-môn ấy có thần thông lực, có tâm tự tại, có thể làm cho các Nālandā ấy trở thành tro tàn với một tâm sân hận, huống nữa là một Nālandā nhỏ bé này, sao có thể chói sáng được [khỏi bị trở thành tro tàn được].

– Gia chủ, gia chủ! Sau khi suy nghĩ, ông hãy trả lời. Lời nói trước của

⁷ *Koṭṭhāsa*. Xem *MA*. III. 58.

⁸ *M. I.* 404; *D. I.* 52.

ông không phù hợp lời nói sau của ông, lời nói sau của ông không phù hợp lời nói trước của ông. Thế mà này gia chủ, ông đã nói như sau: “Bạch Thế Tôn, con sẽ đàm luận y cứ trên sự thật. Mong rằng ở đây sẽ có cuộc đàm luận giữa chúng ta.”

– Bạch Thế Tôn, dầu Thế Tôn có nói như vậy, nhưng chỉ có thân phật mới là tối trọng để tác thành ác nghiệp, để diễn tiến ác nghiệp, khẩu phật không bằng được, ý phật không bằng được.

65. – Này gia chủ, ông nghĩ thế nào? Ông có nghe các rừng Daṇḍaka, Kāliṅga, Mejjha, Mātāṅga đã trở lại thành rừng như trước?

– Bạch Thế Tôn, con có nghe các rừng Daṇḍaka, Kāliṅga, Mejjha, Mātāṅga đã trở lại thành rừng [như trước].

– Này gia chủ, ông nghĩ thế nào? Có thể ông được nghe vì sao các rừng Daṇḍaka, Kāliṅga, Mejjha, Mātāṅga trở thành rừng như trước?

– Bạch Thế Tôn, con có nghe các rừng Daṇḍaka, Kāliṅga, Mejjha, Mātāṅga trở lại thành rừng [như trước] vì tâm sân hận các vị ân sĩ.

– Gia chủ, gia chủ! Sau khi suy nghĩ, ông hãy trả lời. Lời nói trước của ông không phù hợp lời nói sau của ông, lời nói sau của ông không phù hợp lời nói trước của ông. Thế mà này gia chủ, ông đã nói như sau: “Bạch Thế Tôn, con sẽ đàm luận y cứ trên sự thật. Mong rằng ở đây sẽ có cuộc đàm luận giữa chúng ta.”

66. – Bạch Thế Tôn, với ví dụ đầu tiên, con đã hoan hỷ, con đã thỏa mãn.⁹ Nhưng vì con muốn nghe các vấn đáp sai biệt¹⁰ của Thế Tôn, nên con mới nghĩ đóng vai trò đối lập với Thế Tôn. Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Vậy nay con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

67. – Này gia chủ, hãy chín chắn suy tư. Chín chắn suy tư là tốt đẹp với những người trứ danh như ông.

– Bạch Thế Tôn, con càng bội phần hoan hỷ, bội phần thỏa mãn với những lời Thế Tôn nói với con: “Này gia chủ, hãy chín chắn suy tư. Chín chắn suy tư là tốt đẹp với những người trứ danh như ông.” Bạch Thế Tôn, nếu các ngoại đạo được con làm đệ tử, họ sẽ trương cờ lên và tuyên bố: “Gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử chúng tôi.” Nhưng Thế Tôn lại nói với con: “Này gia chủ, hãy chín chắn suy tư. Chín chắn suy tư là tốt đẹp với những người trứ danh như ông.”

⁹ D. II. 352.

¹⁰ *Pañhapatibhāna*. Xem M. I. 83.

Bạch Thế Tôn, lần thứ hai, con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

68. – Nay gia chủ, đã từ lâu gia đình của ông như là giếng nước, mưa nguồn cho các người Nigantha. Hãy cúng dường các món ăn cho những ai đến với ông.

– Bạch Thế Tôn, con lại bội phần hoan hỷ, bội phần thỏa mãn với những lời Thế Tôn nói với con: “Nay gia chủ, đã từ lâu gia đình của ông như là giếng nước, mưa nguồn cho các người Nigantha. Hãy cúng dường các món ăn cho những ai đến với ông.” Bạch Thế Tôn, con nghe như sau: “Sa-môn Gotama đã nói: ‘Chỉ bố thí cho Ta, chớ bố thí cho các người khác. Chỉ bố thí cho các đệ tử của Ta, chớ bố thí cho đệ tử của những người khác. Chỉ bố thí cho Ta mới có phước lớn, bố thí những người khác không được phước lớn. Chỉ bố thí cho những đệ tử của Ta mới có phước lớn, bố thí cho những đệ tử của những người khác không có phước lớn.’” Nhưng Thế Tôn lại khuyến khích con bố thí cho các vị Nigantha. Bạch Thế Tôn, và chúng con ở đây sẽ biết thời nên làm. Bạch Thế Tôn, lần thứ ba, con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

69. Rồi Thế Tôn thuận thứ thuyết pháp¹¹ cho gia chủ Upāli, tức là thuyết về bố thí, thuyết về giới, thuyết về các cõi trời, trình bày sự nguy hiểm, sự hạ liệt, sự nhiễm ô các dục lạc, những lợi ích của xuất ly. Khi Thế Tôn biết gia chủ Upāli tâm đã sẵn sàng, tâm đã nhu thuận, tâm không triền cái, tâm được phấn khởi, tâm được hoan hỷ, Ngài mới thuyết những pháp được chư Phật tán dương đề cao: Khổ, Tập, Diệt, Đạo. Cũng như một tấm vải thuần bạch, các chấm đen được gột rửa rất dễ thấm màu nhuộm, cũng vậy, chính tại chỗ ngồi ấy, Pháp nhãn xa trần ly cầu khởi lên với gia chủ Upāli: “Phàm pháp gì được khởi lên, tất cả pháp ấy đều bị tiêu diệt.” Rồi gia chủ Upāli thấy pháp, chứng pháp, ngộ pháp, thể nhập pháp, nghi ngờ tiêu trừ, do dự diệt tận, đạt được Vô sở úy, không y cứ người khác đối với các pháp bậc Đạo sư. Gia chủ Upāli bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, nay chúng con phải đi, chúng con có nhiều công việc, có nhiều phận sự phải làm.

– Nay gia chủ, ông hãy làm những gì ông nghĩ là hợp thời.

70. Rồi gia chủ Upāli hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài, rồi đi về trú xá của mình; sau khi đến, nói với người giữ cửa như sau:

– Từ nay trở đi, này người gác cửa, ta sẽ đóng cửa đối với các nam Nigantha, các nữ Nigantha. Cửa sẽ không đóng đối với các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ của Thế Tôn. Nếu có vị Nigantha nào đến, ông hãy nói vị ấy như sau: “Tôn giả hãy đứng lại, chớ bước vào! Từ nay trở đi, gia chủ Upāli đã

¹¹ Vin. I. 15-16; BD. IV. 23, n. 1.

trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Cửa sẽ đóng đối với nam Nigantha, nữ Nigantha. Cửa sẽ không đóng đối với các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ của Thế Tôn. Nếu Tôn giả cần đồ ăn, hãy đứng ở đây và có người sẽ đem ra đây cho Tôn giả.”

– Thừa vâng, Tôn giả.

Người giữ cửa vâng đáp gia chủ Upāli.

71. Nigantha Dīgha Tapassī nghe như sau: “Gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama.” Rồi Nigantha Dīgha Tapassī đi đến chỗ Nigantha Nātaputta ở; sau khi đến, liền nói với Nigantha Nātaputta:

– Thừa Tôn giả, tôi có nghe gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upāli trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Và có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upāli.

Lần thứ hai... (như trên). Lần thứ ba, Nigantha Dīgha Tapassī nói với Nigantha Nātaputta:

– Thừa Tôn giả, tôi có nghe gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upāli trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upāli.

– Thừa Tôn giả, tôi sẽ đi và tìm biết gia chủ Upāli có trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama hay không.

– Nay Tapassī, hãy đi và tìm biết gia chủ Upāli có trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama hay không!

72. Rồi Nigantha Dīgha Tapassī đi đến trú xá của gia chủ Upāli. Người giữ cửa thấy Nigantha Dīgha Tapassī từ xa đi đến, khi thấy vậy liền nói với Nigantha Dīgha Tapassī:

– Thừa Tôn giả, hãy đứng ở đây, chớ có bước vào! Từ nay trở đi, gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Cửa sẽ đóng đối với nam Nigantha, nữ Nigantha. Cửa sẽ không đóng đối với các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ của Thế Tôn. Nếu Tôn giả cần đồ ăn, hãy đứng ở đây và có người sẽ đem ra ở đây cho Tôn giả.

– Nay Hiền giả, ta không cần đồ ăn.

Nói xong, Nigantha Dīgha Tapassī đi trở lui, đến chỗ Nigantha Nātaputta ở; sau khi đến, liền thưa với Nigantha Nātaputta:

– Thừa Tôn giả, sự thật là gia chủ Upāli đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Về vấn đề này, tôi đã không đồng ý với Tôn giả và đã nói: “Thừa Tôn

giả, tôi không được hài lòng để gia chủ Upālī luận chiến với Sa-môn Gotama. Thưa Tôn giả, Sa-môn Gotama là một huyễn thuật sư, Sa-môn Gotama biết được huyễn thuật lôi cuốn những đệ tử các ngoại đạo.” Thưa Tôn giả, nay gia chủ Upālī của Tôn giả đã bị huyễn thuật của Sa-môn Gotama lôi cuốn rồi.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upālī trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upālī.

Lần thứ hai... (như trên). Lần thứ ba, Nigantha Dīgha Tapassī nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, sự thật là gia chủ Upālī đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Về vấn đề này, tôi đã không đồng ý với Tôn giả và đã nói: “Thưa Tôn giả, tôi không được yên lòng để gia chủ Upālī luận chiến với Sa-môn Gotama. Thưa Tôn giả, Sa-môn Gotama là một huyễn thuật sư. Sa-môn Gotama biết được huyễn thuật lôi cuốn những đệ tử các ngoại đạo.” Thưa Tôn giả, nay gia chủ Upālī của Tôn giả đã bị huyễn thuật của Sa-môn Gotama lôi cuốn.

– Nay Tapassī, không thể có sự kiện, không thể có trường hợp gia chủ Upālī trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Có thể có sự kiện Sa-môn Gotama trở thành đệ tử của gia chủ Upālī. Nay Tapassī, ta sẽ đi và tìm biết gia chủ Upālī đã trở thành đệ tử Sa-môn Gotama hay không.

Rồi Nigantha Nātaputta cùng với đại chúng Nigantha đi đến trú xá của gia chủ Upālī. Người giữ cửa thấy Nigantha Nātaputta từ xa đi đến, khi thấy vậy liền nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, hãy đứng ở đây, chớ có bước vào! Từ nay trở đi, gia chủ Upālī đã trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Cửa sẽ đóng đối với các nam Nigantha, các nữ Nigantha. Cửa sẽ không đóng đối với các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ của Thế Tôn. Nếu Tôn giả cần các món ăn, hãy đứng ở đây. Có người sẽ đem ra ở đây cho Tôn giả.

– Nay người giữ cửa, hãy đi đến gia chủ Upālī; sau khi đến, hãy thưa với gia chủ như sau: “Thưa Tôn giả, Nigantha Nātaputta cùng với đại chúng Nigantha đang đứng ở ngoài ngưỡng cửa và muốn yết kiến Tôn giả.”

– Thưa vâng, Tôn giả.

Người giữ cửa vâng đáp Nigantha Nātaputta, đi đến gia chủ Upālī; sau khi đến, liền thưa với gia chủ Upālī:

– Thưa Tôn giả, có Nigantha Nātaputta cùng với đại chúng Nigantha đang đứng ở ngoài ngưỡng cửa và muốn yết kiến Tôn giả.

– Nay người giữ cửa, hãy vào soạn các chỗ ngồi trong căn phòng chính giữa có cửa.

– Thưa vâng, Tôn giả.

Người giữ cửa vâng đáp gia chủ Upālī, sau khi vào cho soạn các chỗ ngồi

trong căn phòng chính giữa có cửa, đi đến gia chủ Upāli; sau khi đến, liền nói với gia chủ Upāli:

– Thưa Tôn giả, các chỗ ngồi trong căn phòng chính giữa có cửa đã được sửa soạn. Tôn giả hãy làm những gì Tôn giả nghĩ là phải thời.

73. Rồi gia chủ Upāli đi đến căn phòng chính giữa có cửa; sau khi đến, ngồi tại chỗ ngồi tối thượng, tối tôn, tối cao và tối thắng. Sau khi ngồi trên chỗ ấy, liền bảo người gác cửa:

– Này người giữ cửa, hãy đi đến Nigantha Nātaputta: “Thưa Tôn giả, gia chủ Upāli có nói: ‘Thưa Tôn giả, nếu muốn, Tôn giả hãy vào.’”

– Thưa vâng, Tôn giả.

Người giữ cửa vâng đáp gia chủ Upāli, đi đến Nigantha Nātaputta; sau khi đến, liền nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, gia chủ Upāli có nói: “Thưa Tôn giả, nếu muốn, Tôn giả hãy vào.”

Rồi Nigantha Nātaputta với đại chúng Nigantha đi đến căn phòng ở giữa, có cửa.

Gia chủ Upāli lúc trước mỗi khi thấy Nigantha Nātaputta từ xa đi đến, sau khi thấy liền đi ra nghinh tiếp vào tại chỗ nào có chỗ ngồi tối thượng, tối tôn, tối cao và tối thắng, liền lấy thượng y lau chỗ ngồi ấy, giữ lấy và mời Nigantha Nātaputta ngồi trên chỗ ngồi ấy. Nhưng nay tại chỗ có chỗ ngồi tối thượng, tối tôn, tối cao và tối thắng, gia chủ Upāli lại ngồi trên chỗ ngồi ấy và nói với Nigantha Nātaputta:

– Thưa Tôn giả, có những chỗ ngồi. Nếu muốn, Tôn giả hãy ngồi.

Khi nghe nói vậy, Nigantha Nātaputta nói với gia chủ Upāli:

– Này gia chủ, ông thật là điên cuồng. Này gia chủ, ông thật là ngu si. Ông nói: “Thưa Tôn giả, tôi sẽ đi và luận chiến với Sa-môn Gotama.” Sau khi đi, ông đã trở về bị trói buộc trong lưới lớn luận nghị.¹² Này gia chủ, ví như người đi với hai cao hoàn, đi về với cao hoàn bị thiến. Này gia chủ, như người đi với hai con mắt, đi về với hai con mắt bị khoét. Cũng vậy, này gia chủ, ông nói: “Thưa Tôn giả, con sẽ đi và luận chiến với Sa-môn Gotama.” Sau khi đi, ông đã trở về bị trói buộc trong lưới lớn luận nghị. Này gia chủ, ông đã bị huyền thuật của Sa-môn Gotama lôi cuốn rồi.

74. – Thưa Tôn giả, vi diệu thay, huyền thuật lôi cuốn này! Tốt lành thay, huyền thuật lôi cuốn này! Thưa Tôn giả, nếu bà con huyết thống thân yêu của tôi được huyền thuật này lôi cuốn, thời thật là an lạc, hạnh phúc lâu dài cho các bà con huyết thống của tôi. Thưa Tôn giả, nếu tất cả các người Sát-đế-ly được huyền thuật này lôi cuốn, thời thật là an lạc, hạnh phúc lâu dài cho tất cả các vị Sát-đế-ly. Thưa Tôn giả, nếu tất cả các người Bà-la-môn... (như trên)... nếu

¹² *Vādaśaṅghāṭapaṭimukka*. Xem M. I. 271, *tanhāsaṅghāṭapaṭimukka*.

tất cả các người Phệ-xá (Vessa)... Thưa Tôn giả, nếu tất cả các người Thủ-đa (Sudda) được huyền thuật này lôi cuốn, thời thật là an lạc và hạnh phúc lâu dài cho tất cả các người Sudda. Thưa Tôn giả, nếu thế giới với chư Thiên, chư Ma, chư Phạm thiên, với chúng Sa-môn và Bà-la-môn, với chư thiên và loài người được huyền thuật này lôi cuốn, thời như vậy là an lạc, hạnh phúc lâu dài cho thế giới với chư Thiên, chư Ma, chư Phạm thiên, với chúng Sa-môn và Bà-la-môn, với chư thiên và loài người. Thưa Tôn giả, tôi sẽ nói cho Tôn giả ví dụ này. Ở đây, những người có trí nhờ ví dụ sẽ biết rõ ý nghĩa của lời nói.

75. Thưa Tôn giả, thuở xưa có người Bà-la-môn đã về già, tuổi đã lớn, bậc trưởng lão, có người vợ còn trẻ, trong tuổi thanh xuân, [người vợ này] đang mang thai, sắp đến kỳ sinh nở. Thưa Tôn giả, người vợ trẻ nói với người Bà-la-môn: “Này Bà-la-môn, hãy đi phố mua một con khỉ đực con để cùng chơi với con tôi!” Thưa Tôn giả, được nói vậy, người Bà-la-môn nói với cô vợ trẻ: “Này mình, hãy chờ cho đến khi mình sanh. Nếu mình sanh con trai, tôi sẽ đi chợ mua một con khỉ đực con mang về để cùng chơi với đứa con trai của mình. Còn nếu mình sanh con gái, tôi sẽ đi chợ mua một con khỉ con cái và mang về để cùng chơi với đứa con gái của mình.” Thưa Tôn giả, lần thứ hai, người vợ trẻ nói với người Bà-la-môn ấy: “Này Bà-la-môn, hãy đi phố mua một con khỉ đực con để cùng chơi với con tôi!” Thưa Tôn giả, lần thứ hai, người Bà-la-môn ấy nói với cô vợ trẻ: “Này mình, hãy chờ cho đến khi mình sanh. Nếu mình sanh con trai, tôi sẽ đi chợ mua một con khỉ đực con mang về để cùng chơi với đứa con trai của mình. Còn nếu mình sanh con gái, tôi sẽ đi chợ mua một con khỉ con cái và mang về để cùng chơi với đứa con gái của mình.” Thưa Tôn giả, lần thứ ba, người vợ trẻ nói với người Bà-la-môn ấy: “Này Bà-la-môn, hãy đi phố mua một con khỉ đực con để cùng chơi với con tôi!” Thưa Tôn giả, người Bà-la-môn ấy vì quá yêu thương, quá ái luyến cô vợ trẻ của mình nên đi chợ mua một con khỉ đực con, đem về và nói với cô vợ trẻ: “Này mình, đây là con khỉ đực con, tôi mua ở chợ và mang về, hãy để nó cùng chơi với con của mình.” Thưa Tôn giả, khi nghe nói vậy cô vợ trẻ ấy nói với người Bà-la-môn: “Này Bà-la-môn hãy đi, đem con khỉ đực con này đến Rattapāṇi, con người thợ nhuộm; sau khi đến, hãy nói với Rattapāṇi, con người thợ nhuộm: ‘Này bạn Rattapāṇi, tôi muốn con khỉ đực này được nhuộm với màu vàng, được khéo đập, khéo ủi xung quanh và cả hai phía được làm thành mềm dịu.’” Thưa Tôn giả, người Bà-la-môn ấy vì quá yêu thương, quá ái luyến cô vợ trẻ của mình, đem con khỉ đực con này đi đến Rattapāṇi, con người thợ nhuộm, khi đến xong liền nói với Rattapāṇi, con người thợ nhuộm: “Này bạn Rattapāṇi, tôi muốn con khỉ đực này được nhuộm màu vàng, được khéo đập, khéo ủi xung quanh và cả hai phía được làm thành mềm dịu.” Thưa Tôn giả, được nói vậy, Rattapāṇi, con người thợ nhuộm nói với người Bà-la-môn kia: “Này Tôn giả, con khỉ đực con này có thể nhuộm được, nhưng không có thể đập được, ủi được, không có thể làm thành mềm dịu.” Cũng vậy, thưa Tôn giả, là lý thuyết của những Nigantha ngu si, lý thuyết này có thể ăn nhuộm đối với những người ngu si, chứ không ăn nhuộm đối với người có

trí. Thừa Tôn giả, người Bà-la-môn ấy, sau một thời gian, lấy một cặp áo mới, đi đến chỗ Rattapāṇi, con người thợ nhuộm; sau khi đến, nói với Rattapāṇi, con người thợ nhuộm: “Này Rattapāṇi, tôi muốn nhuộm cặp áo mới này với màu nhuộm màu vàng, được khéo đập, khéo ủi xung quanh và cả hai phía được làm thành mềm dịu.” Thừa Tôn giả, được nói vậy, Rattapāṇi, con người thợ nhuộm, nói với người Bà-la-môn ấy: “Thừa Tôn giả, cặp áo mới này của Tôn giả có thể nhuộm được, có thể đập, ủi xung quanh và có thể làm thành mềm dịu.” Cũng vậy, thừa Tôn giả, là lý thuyết của Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, có thể ăn nhuộm đối với người có trí, không phải đối với người ngu si, có thể đập được, ủi được và có thể khiến trở thành mềm dịu.

– Này gia chủ, quần chúng này gồm cả các vua chúa được biết như sau: “Gia chủ Upāli là đệ tử của Nigantha Nātaputta.” Này gia chủ, nay chúng tôi xem gia chủ là đệ tử của ai?

Được nghe nói vậy, gia chủ Upāli từ chỗ ngồi đứng dậy, đắp thượng y qua một bên vai, chấp tay vái chào về hướng Thế Tôn và nói với Nigantha Nātaputta:

– Thừa Tôn giả, hãy nghe, tôi là đệ tử của ai:

76. Bậc Trí sáng suốt,
Đoạn trừ si ám.
Phá tan hoang vu,
Chiến thắng địch quân,
Đau khổ đoạn diệt,¹³
Tâm an bình tĩnh.
Giới đức trưởng thành,
Tuệ đức viên minh,
Phiền não nội tịnh,¹⁴
Rời trần ly cấu.
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Do dự đoạn trừ,
Biết vừa, biết đủ,
Thế lợi tuyệt không,¹⁵
Tâm tư hoan hỷ,
Làm Sa-môn hạnh,
Sanh ở nhân gian,
Thân này sau cùng,
Làm người nhân thế.

¹³ *Anīgha. MA. III. 96* giải thích là *niddukkha*.

¹⁴ *Vessantara. MA. III. 96* giải thích là an tịnh, trầm tĩnh, vượt khỏi sự thay đổi thất thường của dục vọng.

¹⁵ *Vantalokāmisā. Lokāmisā* được xem là đồng nghĩa với *kāmaguṇa*. Xem *MA. III. 97*.

Bậc Thánh cao nhất,
Rời trần ly cấu.
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Không tâm do dự,
Khéo hành thiện xảo,
Bậc Trì Giới Luật,¹⁶
Điều Ngự Tối Thượng,
Là Vô Thượng Sĩ,
Sáng chói hào quang,
Nghĩ hoặc đoạn trừ,
Soi sáng mọi nơi,
Kiêu mạn đoạn tận,
Vô nhân anh hùng.
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Ngài bậc Nguru Vương,
Tâm tư vô lượng,
Thâm sâu khôn lường,¹⁷
Bậc Thánh Mâu-ni,¹⁸
Tác thành an ổn,
Bậc Có Trí Tuệ,
An trú Pháp vị,
Tự phòng hộ thân,
Vượt qua tham ái,
Bậc Giải Thoát Trí.
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Ngài bậc Tượng Vương,¹⁹
Sống xa thế tục,
Kiết sử đoạn trừ,
Siêu đẳng giải thoát,
Biện tài từ tốn,
Trong sạch thanh tịnh,
Cờ xí triệt hạ,²⁰

¹⁶ *Venayika*: Vị né tránh, tránh xa các dục vọng. *MA*. III. 97 viết *Venayika* chỉ cho người chuyên giữ giới luật và trong *M*. I. 140 chỉ cho Ấn sĩ Gotama.

¹⁷ Lòng từ bi và trí tuệ của đức Như Lai vô lượng ví như đại dương. Xem *M*. I. 487.

¹⁸ *Monapattassāti nānapattassa*. Xem *MA*. III. 97.

¹⁹ Nāga có nghĩa là Long vương và Tượng vương. Trong trường hợp chữ nāga đi chung với “*pantasena*” (nơi ẩn dật thanh vắng) nên dịch là Tượng vương, vì voi mới biểu trưng cho hạnh độc cư viễn ly. Xem *S*. I. 28.

²⁰ *Pannadhaja*, chỉ cho một vị đã hoàn tất các cuộc chiến. Tham khảo: *M*. I. 139; *A*. III. 84.

Tham ái đoạn trừ,
 Điều ngự nhiếp phục,
 Hỷ luận diệt tận.²¹
 Tôi thật chính là,
 Đệ tử Thế Tôn.
 Đệ thất Tiên nhân.²²
 Không tin lời đồn,²³
 Ba minh thành tựu,
 Đạt quả Phạm thiên,
 Tắm sạch thân tâm,
 Văn cú thông đạt,
 Khinh an yên ổn,
 Thánh trí chứng đắc.
 Công phá thành trì,
 Thiên chủ Đế-thích.
 Tôi chính thật là,
 Đệ tử Thế Tôn.
 Ngài bậc Thánh giả,
 Tự tu tự tập,
 Chứng điều phải chứng,
 Thuyết giảng hiện tại,
 Chánh niệm tỉnh giác,
 Thiền quán tinh tế,
 Không thiên tà dục,
 Không nuôi tâm hận,
 Dao động không còn,
 Thân tâm tự tại,
 Tôi chính thật là,
 Đệ tử Thế Tôn.
 Sống theo Chánh đạo,
 Trầm tư thiền tưởng,
 Nội tâm không nhiễm,²⁴
 Thanh tịnh trong sạch,
 Không trước, không chấp,
 Không nguyện, không cầu,
 Độc cư, độc tọa,
 Chúng tối thượng vị,

²¹ *Nippapañca*. Xem *M. I.* 65; *Dh.* 254.

²² Đức Phật Thích-ca là vị Phật thứ bảy. Xem *MA.* III. 97.

²³ *Sn.* 957 viết là không nghe theo tin đồn, như trong *Kinh Kālāma*.

²⁴ *Ananugatantara* trong *MA.* III. 98 chỉ cho tâm không bị chi phối, chướng ngại bởi các phiền não.

Đã vượt qua dòng,
Giúp người vượt qua,
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Bạc Chứng Tịch Tĩnh,
Trí tuệ vô biên,
Trí tuệ quảng đại,
Tham ái đoạn tận,
Ngài là Như Lai,
Ngài là Thiện Thệ,
Không người sánh bằng,
Không ai đồng đẳng,
Giàu đức tự tin,
Viên mãn thành tựu,
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.
Tham ái đoạn tận,
Giác ngộ chánh giác,
Khói mù tiêu tan,
Ô uế trừ sạch,
Xứng đáng cúng dường,
Dạ-xoa thanh tịnh,
Vô thượng Thánh nhân,
Không thể cân lường,
Đại nhân Đại giác,
Đạt đến danh xưng,
Tôi thật chính là,
Đệ tử Thế Tôn.

77. – Này gia chủ, ông chắt chứa những ưu điểm này về Sa-môn Gotama từ bao giờ?

– Thừa Tôn giả, ví như một đồng hoa, có nhiều loại khác nhau; người làm vòng hoa thiện xảo hay người đệ tử làm vòng hoa có thể kết thành một vòng hoa có những loại hoa sai biệt. Cũng vậy, thừa Tôn giả, Thế Tôn có nhiều đức tánh, có hàng trăm đức tánh. Thừa Tôn giả và ai lại không tán thán những bậc đáng tán thán.

Vì Nigantha Nātaputta không thể nghe lời tán thán Thế Tôn, nên ngay tại chỗ ấy đã thổ ra huyết nóng.